

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành
lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung
một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi
hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân
định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp
trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 108/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản
lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để
ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý,
khai thác;

Thực hiện Quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc thành lập Trung tâm Phát triển quỹ đất
tỉnh Quảng Trị;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tại Tờ trình số
113/TTr-PTQĐ ngày 11 tháng 9 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh
Quảng Trị.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2025.

Các Quy định và Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định
này có hiệu lực thi hành:

1. Quy định tại khoản 1, khoản 2 và mục a, khoản 3 Điều 2 Quyết định số 1075/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình Quyết định thành lập Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Bình trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

2. Quyết định số 1630/QĐ-UBND ngày 21/5/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra VB&QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế (Bộ Nông nghiệp và Môi trường);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Quảng Trị;
- Trung tâm Điều hành thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Phong



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Trị**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/QĐ/2025-UBND)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Trị (sau đây viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Là tổ chức phát triển quỹ đất được thành lập để tạo lập, phát triển, quản lý, khai thác quỹ đất tại địa phương,
2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Trung tâm thực hiện cơ chế tự chủ tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 111/2025/NĐ-CP và các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Thực hiện tạo lập, phát triển, quản lý, khai thác quỹ đất theo quy định tại khoản 1 Điều 113 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 và quy định tại Điều 14, 41, 42, 43 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
2. Lập và thực hiện dự án tạo quỹ đất theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất;
3. Lập, tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; lập dự án tạo quỹ đất để giao đất thực hiện chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng bảng giá đất; xác định giá đất cụ thể theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
4. Tổ chức thực hiện việc đầu tư xây dựng tạo lập và phát triển quỹ đất tái định cư để phục vụ Nhà nước thu hồi đất và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương;
5. Tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;
6. Lập danh mục và tổ chức cho thuê ngắn hạn các khu đất, thửa đất được giao quản lý nhưng chưa có quyết định giao đất, cho thuê đất theo quy định tại Điều 43 Nghị định 102/2024/NĐ-CP;
7. Thực hiện các dịch vụ trong việc trích đo, kiểm đếm, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và các dịch vụ khác trong lĩnh vực quản lý đất đai;



8. Liên doanh, liên kết, hợp tác với các tổ chức kinh tế, cá nhân để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập và quy định của pháp luật khác có liên quan;

9. Ký hợp đồng thuê các tổ chức, cá nhân làm tư vấn hoặc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật;

10. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính và tài sản thuộc Trung tâm phát triển quỹ đất theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định về các lĩnh vực công tác được giao;

11. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư dự án tạo quỹ đất theo quy định của pháp luật về xây dựng; thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án, tư vấn đầu tư xây dựng và các dịch vụ tư vấn khác khi có đủ điều kiện năng lực theo quy định;

12. Thực hiện dự án xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng tại các khu đô thị và nông thôn theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 41 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP;

13. Thực hiện nhiệm vụ quản lý, khai thác nhà, đất quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác;

14. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Cơ cấu tổ chức

Lãnh đạo Trung tâm có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm và theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi được Giám đốc Trung tâm phân công hoặc ủy quyền; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ trong các lĩnh vực được phân công phụ trách; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về các lĩnh vực được phân công phụ trách.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thôi giữ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và phân cấp quản lý của UBND tỉnh.



2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và tương đương; đơn vị thuộc Trung tâm:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Giải phóng mặt bằng;

c) Phòng Phát triển quỹ đất;

d) Phòng Giá đất và dịch vụ;

đ) Phòng Quản lý, khai thác tài sản công;

e) Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất khu vực phía Nam (gọi tắt là Chi nhánh).

Chi nhánh có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản để hoạt động theo quy định của pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập và có nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, bộ máy, cơ chế tự chủ, nguồn thu tài chính, các khoản chi, quy chế phối hợp hoạt động theo quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5 và 6 Điều 14 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP.

Điều 4. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh có trách nhiệm:

1. Ban hành Quy chế làm việc của Trung tâm; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc đơn vị. Xây dựng dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất khu vực phía Nam trình cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Bố trí, sử dụng viên chức, người lao động theo vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, phẩm chất, trình độ năng lực và các nội dung khác có liên quan nhằm thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình thực hiện có vấn đề gì vướng mắc hoặc chưa phù hợp, Giám đốc Trung tâm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung./.